

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày 22 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Quang Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn H N, sinh năm 1988 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T H, huyện Trần V T, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H V và bà: Lâm Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 03 tiền án, cụ thể:

+ Năm 2012 bị Toà án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong ngày 09 tháng 3 năm 2013 tại trại giam Cái Tàu.

+ Năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện U xử phạt 04 năm tù về tội Hiếp dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 111; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999. Chấp hành xong ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại trại giam Cái Tàu.

+ Năm 2019 bị Toà án nhân dân thành phố C xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Chấp hành xong ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại trại giam Cái Tàu.

Về nhân thân: Tại quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của UBND phường Chánh Hiệp, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đưa Nguyễn H N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Nhị Xuân. Đến ngày 08 tháng 7 năm 2019 UBND phường Chánh Hiệp ban hành quyết định số

430/QĐ-UBND huỷ quyết định số 378/QĐ-UBND lý do Nguyễn H N có quyết định truy nã số ngày 14 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau về hành vi trộm cắp tài sản.

Tạm giữ ngày 29 tháng 8 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 07 tháng 9 năm 2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2022 ông Lê Văn T, tạm trú tại phòng trọ số 7, nhà trọ cho thuê tháng của bà Tô Thị C thuộc khóm 1, phường T, thành phố C, đi lấy bánh mì về bán, khi về đến phòng trọ thì phát hiện Nguyễn H N đang ở trong phòng trọ lục lọi trong cốp xe tìm tài sản để trộm cắp, nghi là trộm nên ông T truy hô thì N bỏ chạy ra hướng đường N. Ông T đuổi theo và truy hô thì N lên xe và bỏ chạy. Lúc này, vợ ông T là bà Tạ Bích P đang bán bánh mì phía trước lộ nghe ông T truy hô trộm nên bà P chạy lại nắm giữ xe của N, đồng thời truy hô nhưng N vẫn cố chạy để tẩu thoát. Khi N chạy đến giữa lộ N thì ông T cùng một số người dân không chế bắt được N. Sau đó, ông T trình báo Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 cái điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen phía sau lưng có chữ Redmi; 01 cái điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh lục phía sau lưng có chữ Tecno Spark; 01 xe mô tô màu xanh, số máy RPKFIMP 39 MB004087, số khung không rõ, xe không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt trước màu trắng, mặt sau màu đen có chữ OPPO; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có chữ Itel; 01 bóp da màu nâu bên trong có tiền 570.000đ VNĐ; 01 giấy biên nhận cầm đồ của cửa hàng điện thoại di động Hoàng Vinh ngày 26/8/2022; 01 cái áo thun nam màu đen, hai bên vai màu xanh, trước ngực có chữ Adidas; 01 đôi dép da màu đen.

Ngoài ra, vào ngày 08 tháng 9 năm 2022, bà Huỳnh Phương L, sinh năm 1969, tạm trú khóm 5, phường 1, thành phố C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau trình báo về việc bị mất trộm điện thoại nhãn hiệu Itel A48 màu xanh vào ngày 28 tháng 8 năm 2022 và cung cấp hóa đơn mua bán điện thoại Itel A48 màu xanh. Qua kiểm tra đối chiếu, điện thoại di động của bà L bị mất trộm đúng là điện thoại di động thu trên người của N. Qua điều tra N khai nhận điện thoại di động hiệu Itel A48, màu xanh, Ram 02GB, bộ nhớ trong 32GB của bà Huỳnh Phương L là N mua lại của một người bạn tên X (không rõ nhân thân và địa chỉ) với giá 260.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9C, Ram 3GB, bộ nhớ 64GB đã qua sử dụng có giá 1.782.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu TECNO SPARK 7, màu xanh, Ram 2GB, bộ nhớ trong 32GB đã qua sử dụng có giá 2.420.100 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn H N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Nam khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của bị hại. Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên việc vắng mặt bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn H N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại phòng trọ số 07, phòng trọ thuê tháng, khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau do ông Lê Văn T thuê, Nguyễn H N đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9C và TECNO SPARK 7 của ông Lê Văn T thì bị ông T cùng với quần chúng nhân dân bắt quả tang cùng với tang vật. Tài sản chiếm đoạt theo kết quả định giá có tổng giá trị là 4.202.100 đồng (Bốn triệu hai trăm lẻ hai nghìn một trăm đồng).

Do Nguyễn H N có 03 tiền án chưa được xóa án tích, đã áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm về tội Trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này bị cáo Nam bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a);

g) Tái phạm nguy hiểm”; ...

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn H N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động, xem thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, đã áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong án phạt, bị cáo Nam không biết hối cải, sửa chữa sai lầm, chí thú làm ăn để trở thành người công dân tốt cho xã hội mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra tuy bị cáo quanh co chối tội nhưng đến giai đoạn truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với điện thoại di động hiệu IteL A48, màu xanh, Ram 2GB, bộ nhớ trong 32GB, bị cáo Nam khai mua lại của một đối tượng tên “X”, không rõ nhân thân và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không mời làm việc được. Do đó, tách ra giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động hiệu TECNO SPARK 7, màu xanh, Ram 2GB, bộ nhớ trong 32GB và điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9C, màu xám, Ram 03GB, bộ nhớ trong 64GB, N lấy trộm của ông T. Ngày 31 tháng 8 năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho ông T là phù hợp.

- Đối với xe mô tô màu xanh không có biển số, số máy: RPKFM1P39FMB004087; số khung: RPKWCB2UMGK004939. Qua xác minh được biết chiếc xe trên là của ông Lê Chí C cho ông Nguyễn Văn U mượn, ông U cho bị cáo N mượn nhưng không biết N dùng xe trên để đi thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 17 tháng 01 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại chiếc xe trên cho ông C là phù hợp.

- Đối với điện thoại di động hiệu Itel A48, màu xanh, Ram 02GB, bộ nhớ trong 32GB của bà Huỳnh Phương L qua điều tra có cơ sở khẳng định điện thoại trên là của bà L nên ngày 12 tháng 9 năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho bà L là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu đen, Ram 02GB, bộ nhớ trong 16GB, đã qua sử dụng và 01 (một) cái áo thun màu đen, hai bên vai màu xanh, trước ngực có chữ Adidas và 01 (một) đôi dép da màu đen là của bị cáo N. Bị cáo N không yêu cầu nhận là các tài sản này do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Kho bạc nhà nước Cà Mau thể hiện số tiền 570.000 đồng; 01 (một) giấy cầm đồ cửa hàng điện thoại Hoàng Vinh ngày 26 tháng 8 năm 2022 là của bị cáo N, không liên quan đến việc phạm tội. Bị cáo N yêu cầu được nhận lại các tài sản này nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm đã thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Bị cáo phạm tội bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn H N 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu đen, Ram 02GB, bộ nhớ trong 16GB, đã qua sử dụng và 01 (một) cái áo thun màu đen, hai bên vai màu xanh, trước ngực có chữ Adidas và 01 (một) đôi dép da màu đen.

- Trả lại cho bị cáo N 01 (một) bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; Số tiền 570.000 đồng (thể hiện tại giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Kho bạc nhà nước Cà Mau); 01 (một) giấy cầm đồ cửa hàng điện thoại Hoàng Vinh ngày 26 tháng 8 năm 2022.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn H N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VNSND thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kiều Trang

